

Ngày: 17/2/2021-20/2/2021

BÀI 9: TRÌNH BÀY DỮ LIỆU BẰNG BIỂU ĐỒ

1. Minh họa số liệu bằng biểu đồ

* Biểu đồ là cách biểu diễn dữ liệu một cách trực quan bằng các đối tượng đồ họa (các cột, đoạn thẳng...)

* Mục đích của việc sử dụng biểu đồ: Cho phép biểu diễn tóm tắt nhiều dữ liệu chi tiết trên trang tính, giúp hiểu rõ hơn dữ liệu, dễ so sánh các dãy dữ liệu, đặc biệt là dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu trong tương lai.

**** Ưu điểm:***

- Dễ hiểu, dễ gây ấn tượng và người đọc ghi nhớ lâu hơn
- Biểu đồ được tự động cập nhật khi dữ liệu thay đổi
- Có nhiều dạng biểu đồ phong phú.

2. Một số dạng biểu đồ thường dùng

- Biểu đồ cột: Rất thích hợp để so sánh dữ liệu có trong nhiều cột.
- Biểu đồ đường gấp khúc: Dùng để so sánh dữ liệu và dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu.
- Biểu đồ hình tròn: Thích hợp để mô tả tỉ lệ của giá trị dữ liệu so với tổng thể.

Bài tập trắc nghiệm:

Câu 1: Mục đích của việc sử dụng biểu đồ là gì?

- A. Minh họa dữ liệu trực quan
- B. Dễ so sánh số liệu
- C. Dễ dự đoán xu thế tăng hay giảm của các số liệu
- D. Tất cả các ý trên

Câu 2: Để mô tả tỉ lệ của giá trị dữ liệu so với tổng thể người ta thường dùng dạng biểu đồ nào?

- A. Biểu đồ cột
- B. Biểu đồ đường gấp khúc
- C. Biểu đồ hình tròn
- D. Biểu đồ miền

Câu 3: Cho bảng thống kê sử dụng đất ở Việt Nam. Hãy chọn dạng biểu đồ thích hợp nhất để nhận xét tình hình sử dụng đất ở nước ta.

STT	Loại đất	Tỷ lệ %
1	Đất ở	11.5
2	Đất nông nghiệp	40.2
3	Đất công nghiệp	10.7
4	Đất lâm nghiệp	25.5
5	Đất trống/bỏ hoang	12.1

- A. Biểu đồ cột
- B. Biểu đồ đường gấp khúc
- C. Biểu đồ hình tròn
- D. Biểu đồ dạng khác

Câu 4: Có mấy dạng biểu đồ phổ biến nhất mà em được học trong chương trình?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 5: Biểu đồ nào dùng để so sánh dữ liệu và dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu?

- A. Biểu đồ cột
- B. Biểu đồ đường gấp khúc
- C. Biểu đồ hình tròn
- D. Biểu đồ miền

Ngày: 17/2/2021-20/2/2021

BÀI 9: TRÌNH DỮ LIỆU BẰNG BIỂU ĐỒ (Tiết 2)

3. Tạo biểu đồ

- B1. Chỉ định miền dữ liệu để biểu diễn bằng biểu đồ
- B2. Chọn dạng biểu đồ.

a. Chỉ định miền dữ liệu:

- Cách 1. Chọn 1 ô trong miền có dữ liệu cần tạo biểu đồ.
- Cách 2. Chọn khối hoặc các khối ô tính có dữ liệu cần biểu diễn.

b. Chọn dạng biểu đồ:

- Mục đích: Minh họa dữ liệu một cách sinh động trực quan hơn.
- Các dạng biểu đồ trong nhóm Charts của dải lệnh Insert.

4. Chỉnh sửa biểu đồ:

a. Thay đổi dạng biểu đồ:

- B1. Nháy chuột trên biểu đồ để chọn
- B2. Chọn dạng biểu đồ khác trong nhóm biểu đồ thích hợp trong nhóm Charts trên dải lệnh Insert

b. Thêm thông tin giải thích biểu đồ

Một số thông tin giải thích biểu đồ quan trọng:

- Tiêu đề của biểu đồ;
- Tiêu đề của các trục ngang và trục đứng (trừ biểu đồ hình tròn);
- Thông tin giải thích các dãy dữ liệu (được gọi là chú giải).

c. Thay đổi vị trí hoặc kích thước của biểu đồ

- Thay đổi vị trí: nháy chuột trên biểu đồ và kéo thả đến vị trí mới.
- Thay đổi kích thước: Đưa con trỏ chuột vào vị trí 1 trong 4 góc, kéo thả chuột để thay đổi kích thước biểu đồ theo ý thích.

Bài tập trắc nghiệm:

Câu 1: Để thực hiện thao tác chọn vị trí đặt biểu đồ, em sử dụng lệnh nào?

- A. Design / Change Chart Type
- B. Design / Move Chart
- C. Layout / Move Chart
- D. Layout / Change Chart Type

Câu 2: Biểu đồ sẽ được tạo ngay với thông tin ngầm định lúc hộp thoại hiện ra, khi nhấn nút:

- A. Cancel
- B. Back
- C. Next
- D. Finish

Câu 3: Khi vẽ biểu đồ, chương trình bảng tính ngầm định miền dữ liệu để tạo biểu đồ là gì?

- A. Hàng đầu tiên của bảng số liệu
- B. Cột đầu tiên của bảng số liệu
- C. Toàn bộ dữ liệu
- D. Phải chọn trước miền dữ liệu, không có ngầm định

Câu 4: Có mấy cách chỉ định miền dữ liệu để biểu diễn bằng biểu đồ

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 5: Trong các nút lệnh sau nút nào dùng để tạo biểu đồ?

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 